TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 12 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 57/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* của người yêu cầu:

- Bà Lê Thị N, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.
- Ông Đào Trọng T1, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị N và ông Đào Trọng T1 kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo Giấy đăng ký kết hôn số 74, đăng ký ngày 23/6/2014, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vả, ông T1 thường hay đánh đập bà, nên hai người đã sống ly thân từ năm 2019 đến Ny. Tại phiên hòa giải ngày 22/6/2021, bà Lê Thị N và ông Đào Trọng T1 đều xác định không còn tình cảm với nhau nên bà Lê Thị N và ông Đào Trọng T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Bà Lê Thị N và ông Đào Trọng T1 xác định có hai con chung tên là Đào Thị Q, sinh ngày 30/9/2008 và Đào H, sinh ngày 09/6/2015. Bà N và ông T thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung Đào H, sinh ngày 09/6/2015 cho ông Đào Trọng T1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi;

Giao con chung Đào Thị Q, sinh ngày 30/9/2008 cho bà Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Lê Thị N và ông Đào Trọng T1 đều xác định không có.

[4] Lệ phí việc hôn nhân và gia đình, bà Lê Thị N và ông Đào Trọng T1 không phải chịu.

[5] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 22 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành về thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của bà Lê Thị N và ông Đào Trọng T1.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị N và ông Đào Trọng T1 thuận tình ly hôn.

2. Về con chung:

Giao cho ông Đào Trọng T1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2015 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Giao cho bà Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Thị Q, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2008 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con vẫn có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đào Trọng T1 và bà Lê Thị N xác định không có.

II. Lệ phí việc hôn nhân và gia đình, ông Đào Trọng T1 và bà Lê Thị N không phải chịu.

III. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định

công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã T, huyện Hòa Vang,
(Giấy chứng nhận kết hôn số 74/2014, quyển số 01/2014, ngày tháng năm đăng ký: 23/6/2014);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh